

Số:1511 /2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1354/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Anh Khương Văn T, sinh năm:2001.Số CCCD: 001201021629 cấp ngày 08/7/2026, bởi Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Địa chỉ thường trú: Xóm 6 Liên Tông, xã Bất Bạt, TP Hà Nội.

-Chị Trịnh Thị Hồng H, sinh năm : 1998. Số CCCD: 024198006163, cấp ngày 17/10/2023 bởi Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Nơi thường trú: Xóm 6 Liên Tông, xã Bất Bạt, TP Hà Nội.

Nơi tạm trú : Căn hộ W1704-HH1 tòa the Manor, khu đô thị mới Mỹ Đình Mễ Trì, phường Từ Liêm, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2022 , tại UBND xã Tông Bạt, huyện Ba Vì. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, T sản sau khi ly hôn ngày 17 tháng 9 năm 2026.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Hồng H và anh Khương Văn T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 14/7/2022 tại UBND xã Tông bạt , huyện Ba Vì HN . Ngay sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian, đến năm 10/2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn .

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Khương Bảo Hoàng, sinh ngày: 05/03/2024. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh T. Anh T có quyền được thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

Về T sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị không có không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Khương Văn T và Chị Trịnh Thị Hồng H xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Khương Bảo Hoàng, sinh ngày: 05/03/2024. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh T cho đến khi có sự thay đổi. Anh T có quyền được thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

- Về T sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

-Về lệ phí: Chị Trịnh Thị Hồng H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp theo biên lai số 0005514 ngày 15/9/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Chị H đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- UBNDP xã Hương Khê, Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi